

Số: 68/KL-TTr

Đắk Lắk, ngày 19 tháng 6 năm 2024

KẾT LUẬN
Thanh tra hành chính đối với trường
Trung học phổ thông Dân tộc nội trú N' Trang Long

Thực hiện Quyết định số 25/QĐ-TTr ngày 21/3/2024 của Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk về việc thanh tra hành chính đối với Trường Trung học phổ thông Dân tộc nội trú (THPT DTNT) N' Trang Long. Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra đơn vị từ ngày 27/3/2024.

Nội dung thanh tra: Thực hiện quy định về công tác quản lý, triển khai thực hiện quy định về chuyên môn; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa; triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) 2018; thực hiện quy định về công tác quản lý tài sản công; thực hiện chế độ chính sách theo quy định; thực hiện quy chế dân chủ và công tác kiểm tra nội bộ; trách nhiệm tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng chống tham nhũng.

Thời kỳ thanh tra: Từ năm học 2022 – 2023 đến thời điểm thanh tra.

Xét báo cáo kết quả Thanh tra theo Quyết định số 25/QĐ-TTr ngày 21/3/2024 của Trưởng đoàn Thanh tra, Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

1. Trường THPT DTNT N' Trang Long tiền thân được thành lập theo Quyết định số 178/QĐ ngày 12/01/1976 của Chủ tịch Ủy Ban nhân dân Cách mạng tỉnh Đắk Lắk mang tên trường Phổ thông dân tộc Nội trú Ama Trang Long, đến năm 1991 theo Quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 27/04/1991 của Ủy Ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk đổi tên trường thành Trường THPT DTNT N' Trang Long.

Địa chỉ tọa lạc tại số 694/26, đường Võ Văn Kiệt, khối 14, phường Khánh Xuân, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;

Website đơn vị: <http://c3dntntranglong.daklak.edu.vn/>.

Trường thuộc loại hình trường phổ thông dân tộc nội trú, có tư cách pháp nhân và có con dấu riêng.

2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên (CBQL, GV, NV) của trường tính đến tháng 3/2024 gồm: 65 người. Trong đó: CBQL: 03; GV: 42; NV: 20, đạt chuẩn: 100%, trong đó trên chuẩn: 30%; tỉ lệ GV/lớp: 2,28.

- Nhà trường hiện biên chế thành 09 tổ: 07 tổ chuyên môn, 02 tổ hành chính phục vụ. Cụ thể: Tổ Toán học: 05 GV; Tổ Ngữ văn: 08 GV; Tổ Sử - Địa - GDCD: 07 GV; Tổ Ngoại ngữ: 05 GV; Tổ Tin - Vật lý - Công nghệ có: 09 GV; Tổ Hóa học: 05 GV; Tổ Sinh - Thể - GDQPAN: 08 GV; Tổ Văn phòng: 09 người (trong đó có 05 viên chức, 04 hợp đồng lao động); Tổ Quản trị đời sống: 08 người (hợp đồng lao

TAB

động). Ngoài ra, còn Tổ Tư vấn tâm lý học đường; Tổ hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp và giáo dục địa phương.

- Các tổ chức chính trị, đoàn thể khác: Đảng bộ gồm có 40 đảng viên; Công đoàn cơ sở gồm có 65 công đoàn viên; Đoàn TNCS Hồ Chí Minh gồm có 428 đoàn viên thanh niên chia làm 19 chi đoàn (18 chi đoàn HS và 01 chi đoàn GV).

3. Tổng số HS toàn trường năm học 2023-2024: 517 HS; tỉ lệ HS: 28.7 HS/lớp. Trong đó:

Khối	Số lớp	Số học sinh	Nữ (...../...;.....%)	Dân tộc (...../.....;.....%)	Ghi chú
Khối 10	6	162	115/162; 71%	156/162; 96%	
Khối 11	6	177	133/177; 75%	166/177; 94%	
Khối 12	6	178	134/178; 75%	166/178; 93%	
Tổng cộng	18	517	382/517; 74%	488/517; 94,5%	

Khối 10 (06 lớp), khối 11 (06 lớp) thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) 2018, nhà trường đã xây dựng tổ hợp môn tự chọn phù hợp với tình hình thực tế; Khối 12 (06 lớp) thực hiện Chương trình GDPT 2006.

4. Nhà trường có diện tích khuôn viên 60.000m². Cơ sở vật chất gồm: 26 phòng học, 12 phòng làm việc hành chính, 05 phòng thí nghiệm, thực hành (1 thực hành Lý, 1 thực hành Hóa, 1 thực hành Sinh, 1 thực hành Công nghệ, 1 phòng Ngoại ngữ), 05 phòng sinh hoạt bộ môn được bố trí sử dụng chung trong khu hành chính; khu Y tế 04 phòng: 02 Y tế, 01 văn thư, 01 quản lý bếp ăn; Thư viện gồm: 01 phòng đọc và 01 kho thư viện; 01 phòng STEM được trang bị đầy đủ; 01 nhà đa chức năng (Hội trường A có sức chứa 700 chỗ ngồi; Khu nhà dạy môn Tin học (03 phòng); 01 phòng truyền thống, 01 Hội trường B; Nhà công vụ 05 phòng; Khu nhà ký túc xá gồm 03 dãy (A,B,C) tổng số phòng 70 phòng; Khu nhà ăn gồm 01 bếp nấu, nhà ăn tập thể cho tối đa 600 học sinh. Ngoài ra, có 01 nhà để xe; Nhà vệ sinh: 01 nhà vệ sinh ngoài trời cho HS, (có 02 phòng vệ sinh trong khu lớp học cho HS, 01 phòng vệ sinh trong khu hành chính cho GV); Một khu Giáo dục thể chất gồm nhà thi đấu đa năng sân bóng chuyên bóng rổ bóng đá mini, đường chạy, hồ nhảy cao.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Thực hiện công tác quản lý, triển khai thực hiện về chuyên môn

1.1. Việc triển khai và lưu trữ văn bản chỉ đạo của các cấp

Trường THPT DTNT N'Trang Long đã thực hiện triển khai và lưu trữ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, các quy định về chuyên môn của Bộ GDĐT, UBND tỉnh và Sở GDĐT¹ tỉnh Đắk Lắk.

¹ Nghị quyết 29/NQ-TƯ ngày 04/11/2013 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản toàn diện Giáo dục và Đào tạo; Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của BGDĐT về ban hành chương trình giáo dục phổ thông mới; Công văn số 1642/BGDĐT-GDTrH, ngày 03/0/2017 của BGDĐT về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm 2017-2018; Công văn số 1411/SGDĐT-GDTrH-GDTrH, ngày 05/9/2022 THPT DTNT N'Trang Long về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022-2023; Công văn số 1387/SGDĐT-GDTrH-GDTrH, ngày 25/8/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024.

1.2. Tổ chức thực hiện

Để triển khai có hiệu quả công tác giáo dục, hằng năm học nhà trường đã tiến hành xây dựng kế hoạch giáo dục², triển khai tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục, dạy học linh hoạt, phù hợp với yêu cầu, vừa thực hiện chương trình giáo dục 2006, vừa thực hiện đổi mới theo chương trình giáo dục 2018. Tích cực đổi mới, sáng tạo theo mô hình dạy học STEM. Tham gia đầy đủ, tích cực các kỳ thi, cuộc thi cấp tỉnh, toàn quốc và tương đương, đạt kết quả tốt.

1.3. Kết quả thực hiện của đơn vị

a) Xây dựng kế hoạch, thực hiện chương trình, nội dung dạy học

- Trường THPT DTNT N'Trang Long đã ban hành kế hoạch dạy học đảm bảo khung chương trình của các môn học là 35 tuần (Học kỳ I: 18 tuần; Học kỳ II: 17 tuần) theo khung kế hoạch thời gian.

- Rà soát, điều chỉnh phân phối chương trình trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của cấp THPT trong chương trình giáo dục theo hướng tinh giản, tăng cường phát triển các kỹ năng trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.

b) Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức dạy học

- Xây dựng kế hoạch bài dạy đảm bảo các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong qua trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy đảm bảo đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra.

² Kế hoạch số 37/KHGD-DTNT-NTL ngày 25/9/2022 về Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022-2023; Kế hoạch số 01/KHGD-DTNT-NTL ngày 15/9/2023 về Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024. Năm học 2021-2022: Kế hoạch số 03/KH-CBQ ngày 29/8/2021; Kế hoạch số 01/KH-CBQ ngày 21/10/2021; Kế hoạch số 05/KH-CBQ ngày 04/11/2021; Kế hoạch số 11/KHCM-CBQ ngày 28/11/2021; Kế hoạch số 22/KH-CBQ ngày 09/2/2022; Kế hoạch số 01/KH-SGK ngày 27/3/2022; Kế hoạch số 09/KH-LCSGK 10, ngày 18/3/2022; Năm học 2022-2023: Kế hoạch 02/ KH- CBQ ngày 25/9/2022; Kế hoạch số 07/KHCM-CBQ ngày 13/10/2022; Kế hoạch số 05/KHCM-CBQ ngày 25/9/2022; Kế hoạch số 06/KHCM-CBQ; Kế hoạch số 09/KHCM-CBQ ngày 18/10/2022; Quyết định số 15 /QĐ-THPT ngày 26/9/2022; Kế hoạch số 16/KHCM-CBQ ngày 13/10/2022; Kế hoạch số 19/KHCM-CBQ ngày 28/10/2022; Hướng dẫn số 15/HD-CM ngày 18/11/2022; Kế hoạch số 12/KHCM-CBQ ngày 26/9/2022; Kế hoạch số 36/KH-CBQ ngày 26/02/2023; Kế hoạch số 07/KHCM-CBQ ngày 13/10/2022; Kế hoạch số 07/KH-THPT ngày 06/9/2022; Kế hoạch số 25/KH-LCSGK 11, ngày 25/02/2023; Năm học 2023-2024: Kế hoạch 02/KH- CBQ ngày 15/9/2023 về Ban hành kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024; Hướng dẫn số 01/HD-CBQ ngày 10/7/2023 đăng ký tổ hợp môn lựa chọn cho học sinh khối 10 năm học 2023-2024; Kế hoạch số 08/BC-CBQ ngày 22/9/2023 về phương hướng nhiệm vụ trọng tâm giáo dục trung học năm học 2023-2024; Quyết định số 03/QĐ-CBQ ngày 05/9/2023 về Ban hành Quy chế chuyên môn năm học 2023-2024; Kế hoạch số 05/KHCM-CBQ ngày 11/9/2023 về ôn tập bồi dưỡng học sinh giỏi các cấp năm học 2023-2024; Kế hoạch số 06/KHCM-CBQ ngày 11/9/2023 về việc tổ chức kỳ thi học sinh giỏi cấp trường khối 10 năm học 2023-2024; Kế hoạch số 18/KH-BDHS ngày 15/9/2023 về việc bồi dưỡng, tuyển chọn học sinh giỏi năm học 2023-2024; Quyết định 40/QĐ-CBQ ngày 10/9/2023 về việc thành lập đội tuyển dự thi Kỳ thi chọn vào đội tuyển HSG cấp quốc gia năm học 2023-2024; Quyết định số 46/QĐ-CBQ ngày 25/9/2023 về ban hành quy chế hoạt động kiểm tra nội bộ trường học năm học 2023-2024; Kế hoạch số 38/KH-CBQ ngày 10/10/2023 Kế hoạch tổ chức kiểm tra, đánh giá giữa học kỳ I năm học 2023-2024; Kế hoạch số 26/KHCM-CBQ ngày 02/11/2023 về việc phụ đạo học sinh yếu kém năm học 2022-2023; Kế hoạch số 22/KHCM-CBQ ngày 08/9/2023 về quản lý thiết bị dạy học năm 2023-2024; Kế hoạch số 35/KH-THPT ngày 06/9/2023 về kế hoạch hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp năm học 2022-2023 (dành cho lớp 10,11 – Chương trình GDPT 2018); Kế hoạch số 07/KH-DTHT ngày 18/9/2023 về Tổ chức dạy thêm học thêm trong nhà trường năm học 2023-2024; Kế hoạch số 31/KH-CBQ ngày 30/08/2023 về tổ chức giảng dạy nội dung giáo dục địa phương lớp 10 năm học 2023-2024;

- Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

- Tiếp tục duy trì, khả năng ứng dụng Công nghệ thông tin (CNTT) trong việc đổi mới và hình thức dạy học, ứng dụng linh hoạt và có hiệu quả dạy học trực tuyến kết hợp trực tiếp.

- Dạy bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình GDPT. Thiết kế bài giảng khoa học, sắp xếp hợp lý hoạt động của giáo viên và học sinh; thiết kế câu hỏi hợp lý, tập trung vào trọng tâm, tránh nặng nề quá tải, bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ, vận dụng sáng tạo của học sinh. Dạy học sát đối tượng, coi trọng bồi dưỡng học sinh khá giỏi và bồi dưỡng học sinh tham dự kì thi học sinh giỏi các cấp.

c) Hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục của tổ chuyên môn.

- Các tổ chuyên môn đã xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

- Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh của mỗi tổ phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh; tất cả đều được thể hiện trong biên bản họp tổ và được Hiệu trưởng duyệt trước khi thực hiện.

d) Thực hiện quy chế về kiểm tra, đánh giá và xếp loại HS

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của Chương trình GDPT; không kiểm tra đánh giá đối với nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Việc đổi mới phương pháp hình thức kiểm tra, đánh giá các môn đảm bảo tính trung thực khách quan, công bằng: Đối với môn Ngữ văn thực hiện cách thức đánh giá theo công văn 3175/ BGDDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT đối với lớp 10; khuyến khích vận dụng cách kiểm tra đánh giá này đối với lớp 11,12; Đối với môn Lịch sử tăng cường câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu... hướng tới đánh giá theo năng lực phẩm chất học sinh.

e) Sử dụng thiết bị dạy học và ứng dụng CNTT trong dạy học; tổ chức dạy học trực tuyến.

- Thành lập Tổ Giáo vụ - CNTT của nhà trường đẩy mạnh ứng dụng rộng rãi và thiết thực hơn về chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và quản lý công tác chuyên môn.

- Hướng dẫn cán bộ, giáo viên khai thác, chia sẻ nguồn thông tin trên mạng Internet và Website của nhà trường; thường xuyên cập nhật E-mail cá nhân để nhận thông tin, E- mail nhà trường để nắm bắt kế hoạch, công việc để thực hiện.

- Tích cực ứng dụng CNTT vào dạy học một cách có hiệu quả, phù hợp với từng bộ môn, từng bài, từng phần trong bài. Tăng cường áp dụng các phần mềm hỗ trợ dạy học và thí nghiệm ảo. Khuyến khích giáo viên ứng dụng công nghệ E-

ra

learning trong dạy học nhằm xây dựng được kho học liệu và phát huy được khả năng tự học, tự nghiên cứu của học sinh. Dạy học thông qua thực hiện các trò chơi (mini game) tạo hứng thú cho học sinh tích cực tham gia, phát triển khả năng tự học của học sinh.

- Giáo viên chủ động tạo lập các nhóm nhỏ thực hiện bồi dưỡng, trao đổi giải đáp cho học sinh bằng các phần mềm học trực tuyến.

- Kết nối liên thông dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành, sử dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, học bạ, giáo án, sổ đầu bài, sổ ghi KHGD).

- Tiếp tục thực hiện việc trao đổi thông tin điều hành từ cán bộ quản lý đến giáo viên qua các phần mềm tiện ích đảm bảo thông kịp thời, chính xác

- Kết quả đạt được: Giáo viên tăng cường sử dụng các phần mềm trực tuyến để giao bài, kiểm tra, như Azota, subclassroom. Trong giảng dạy, giáo viên tích cực sử dụng các trò chơi trực tuyến như Kahoot, Quizizz, Palet để tạo hứng thú học tập cho học sinh góp phần thu hút học sinh và từng bước nâng chất lượng bộ môn. Hầu hết các tiết dạy đều ứng dụng CNTT vào giảng dạy.

g) Kết quả giáo dục, học sinh giỏi, bồi dưỡng học sinh yếu

- Trong mỗi năm học tổ chuyên môn và giáo viên bộ môn đã xây dựng kế hoạch và thực hiện việc bồi dưỡng học sinh giỏi, bồi dưỡng học sinh thi Olympic, phụ đạo học sinh yếu kém nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy của bộ môn nói riêng và chất lượng giáo dục của nhà trường nói chung.

- Việc bồi dưỡng học sinh học khá, giỏi ở các khối lớp là trách nhiệm của giáo viên giảng dạy và thực hiện theo kế hoạch của nhà trường và của tổ chuyên môn.

- Giáo viên dạy bồi dưỡng được tổ chuyên môn chọn lựa, đề cử, có kinh nghiệm, chuyên môn vững, nhiệt tình, trách nhiệm. Việc phụ đạo học sinh yếu kém được giao trách nhiệm cho mỗi giáo viên trong tiết dạy và được thực hiện thêm trong những tiết phụ đạo học sinh yếu kém theo kế hoạch của nhà trường.

- Kết quả:

- + Kết quả xếp loại 02 mặt giáo dục: Có 515/517 học sinh xếp loại Hạnh kiểm/Rèn luyện đạt Tốt và khá (tỉ lệ 99,6%). Không có học sinh xếp loại Hạnh kiểm/Rèn luyện Yếu; Có 92/517 học sinh Đạt danh hiệu Học sinh giỏi (tỉ lệ 17,7%); Có 237/517 học sinh Đạt danh hiệu Học sinh giỏi (tỉ lệ 45,8%); 178/178 học sinh lớp 12 đã tốt nghiệp THPT (đạt tỷ lệ 100% học sinh TN THPT).

- + Kết quả bồi dưỡng học sinh giỏi: Có 01 học sinh tham dự Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia môn Lịch sử; Kết quả tham gia kỳ thi HSG tỉnh: 8 giải Nhì, 7 giải Ba, 4 giải khuyến khích; Kết quả tham gia kỳ thi Olympic 30/4: 1 HC Vàng, 3 HC Bạc, 4 HC Đồng; Kết quả tham gia kỳ thi Olympic 10/3: 8 HC Vàng, 10 HC Bạc, 8 HC Đồng.

2. Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa; triển khai Chương trình GDPT 2018

2.1. Việc triển khai và lưu trữ văn bản chỉ đạo của các cấp

TAT

- Trường THPT DTNT N' Trang Long đã thực hiện triển khai và lưu trữ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, các quy định của Bộ GDĐT, UBND tỉnh và Sở GDĐT tỉnh Đắk Lắk về việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa³; chương trình GDPT 2018⁴

- Các văn bản được nhà trường quán triệt kịp thời thông qua Hội nghị cán bộ, viên chức và người lao động đầu năm học; các cuộc họp cơ quan; sinh hoạt tổ chuyên môn; các cuộc họp phụ huynh.

2.2. Tổ chức, triển khai thực hiện của đơn vị

a) Lựa chọn sách giáo khoa

- Căn cứ Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT quy định việc lựa chọn sách giáo khoa (SGK) trong cơ sở giáo dục phổ thông, nhà trường triển khai các tổ nhóm chuyên môn tổ chức cho giáo viên nghiên cứu, thảo luận và đánh giá sách giáo khoa tại danh mục sách giáo khoa lớp 10 ban hành kèm theo quyết định số 442/QĐ-BGDĐT của môn học thuộc chuyên môn giáo viên phụ trách theo tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk kèm theo quyết định số 532/QĐ-UBND ngày 11/3/2021 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành tiêu chí lựa chọn SGK trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh;

- Căn cứ các Quyết định số 980/QĐ-UBND ngày 22/5/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt danh mục SGK môn Lịch sử lớp 10 sử dụng trong cơ sở GDPT từ năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và Quyết định số 1027/QĐ-UBND ngày 26/5/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Danh mục SGK 11 sử dụng trong cơ sở GDPT từ năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, nhà trường triển khai các tổ nhóm chuyên môn tổ chức cho giáo viên nghiên cứu, thảo luận và đánh giá sách giáo khoa tại danh mục sách giáo khoa lớp 11.

- Việc lựa chọn SGK đảm bảo đúng quy trình. Hồ sơ lưu đầy gồm có: Kế hoạch của nhà trường, quyết định thành lập hội đồng đề xuất lựa chọn của nhà trường đầy đủ, đúng thành phần, Biên bản họp hội đồng, tổng hợp danh mục SGK đề xuất lựa chọn rõ ràng, đúng quy định, Báo cáo tổng hợp kết quả lựa chọn gửi Sở GDĐT.

³ Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT ban hành Quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông; Quyết định số 532/QĐ-UBND ngày 11/3/2021 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành tiêu chí lựa chọn SGK trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 4607/QĐ-BGDĐT ngày 28/12/2022 về việc phê duyệt sách giáo khoa lớp 11 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông (Quyết định số 4607/QĐ-BGDĐT)

⁴ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT); Công văn số 3899/BGDĐT-GDTrH ngày 03/8/2023 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024; Quyết định số 2457/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2023 của Bộ GDĐT về việc ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023-2024 của ngành Giáo dục; Quyết định số 1772/QĐ-UBND ngày 09/7/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Kế hoạch thực hiện chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2019 – 2025; Quyết định số 1516/QĐ-UBND ngày 10/8/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Công văn số 1411/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 05/9/2022 của Sở GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 đối với Giáo dục trung học; Công văn số 1387/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 25/8/2023 của Sở GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với Giáo dục trung học.

